TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÁ THƯỚC
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 154/2022/HNGĐ-ST
Ngày 30 - 9 - 2022
V/v: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÁ THƯỚC TỈNH THANH HÓA

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Lò Văn Trực

2. Ông Cao Xuân Bằng

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Cao Thị Nhung - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bá Thước tham gia phiên tòa:

Bà Nhữ Thị Hường – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 109/2022/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 6 năm 2022; Về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2022/QĐXX-HNGĐ ngày 13 tháng 9 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H ; Sinh năm 1996 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 28, , Phường QT, thành KT, tỉnh KT

Bị đơn: Anh Hà Văn N ; Sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Thôn CK, xã TK, huyện BT, tỉnh TH

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai chị Nguyễn Thị Hải trình bày: Chị H và anh Hà Văn N tự do tìm hiểu tự nguyện lấy nhau có đi đăng ký kết hôn ngày 27/4/2014 tại UBND Phường QT.

Quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Vợ chồng đã ly thân hơn một năm nay chị H không còn tìm cảm với anh N và xin ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hà Nguyễn Minh P , sinh ngày 21/01/2016. Hiện nay cháu Hà Nguyễn Minh P đang ở cùng anh N ở xã Thiết Kế, huyện Bá Thước. Chị H tự nguyện để anh N trực tiếp nuôi dưỡng con chung, chị H không cấp dưỡng, hàng tháng chị H cho con tùy vào điều kiện thực tế. Về tài sản và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết. Chị H có đơn xin xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Hà Văn N trình bày: Về hôn nhân anh N và chị H tự nguyện lấy nhau có đăng ký kết hôn như chị H trình bày là đúng nhưng bất đồng quan điểm không thể hạnh phúc. Anh N đã đưa con về thôn Chảy Kế, xã Thiết Kế, huyện Bá Thước sinh sống và vợ chồng ly thân từ năm 2021 đến nay. Nay anh N xác định không thể chung sống hạnh phúc với chị H được nữa và đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Hà Nguyễn Minh P , sinh ngày 21/01/2016. Hiện nay cháu Hà Nguyễn Minh P đang ở cùng anh Nghiêm ở xã Thiết Kế, huyện Bá Thước. Khi ly hôn anh N có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con chung không yêu cầu cấp dưỡng. Tài sản và nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Chị H không tham gia hòa giải và có đơn xin xử vắng mặt, anh N sau khi nhận quyết định đưa vụ án ra xét xử đã làm đơn xin xử vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về tố tụng Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền và trình tự tố tụng thẩm phán, thư ký, HĐXX thực hiện đúng đủ theo quy định của BLTTDS.Về nội dung giải quyết vụ án. Đề nghị HĐXX áp dụng các Điều 51, 56, 81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình. Đề nghị HĐXX xử cho chị Nguyễn Thị Hải ly hôn anh Hà Văn N . Giao cháu Hà Nguyễn Minh P , sinh ngày 21/01/2016 cho anh N nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về án phí đề nghị HĐXX tuyên chị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo quy định tại khoản 1 Điều 28 BLTTDS và thuộc thẩm quyền giải quyết theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS. Thẩm phán, thư ký và HĐXX đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định, trình tự của BLTTDS.

Sau khi Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum thụ lý vụ án thì anh Hà Văn N thay đổi nơi cư trú nên Tòa án nhân dân thành phố Kon Tum chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân huyện Bá Thước là đúng thẩm quyền và thủ tục tố tụng dân sự.

Việc Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự là đúng theo quy định của khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N tự do tìm hiểu, tự nguyện lấy nhau, có đăng ký kết hôn nên hôn nhân của anh chị hợp pháp.

[3] *Tình trạng hôn nhân*: Mâu thuẫn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được anh chị đã ly thân mỗi người một nơi. HĐXX căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Hà Văn N .

Về con chung. HĐXX căn cứ vào các Điều 81, 82 và 83 Luật hôn nhân và gia đình. Giao cháu Hà Nguyễn Minh P , sinh ngày 21/01/2016 cho anh Hà Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên HĐXX không xem xét.

[4].*Về án phí:* Chị Nguyễn Thị Hải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định điểm a khoản 5 và Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.-Căn cứ: Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ: Khoản 4 Điều 147; Khoản 2 Điều 227 và các điểm a, b khoản 1 Điều 238; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

2. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị H . Xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Hà Văn N .

Về con chung: Giao cháu Hà Nguyễn Minh P , sinh ngày 21/01/2016 cho anh Hà Văn N trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi thành niên. Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung

Chị Nguyễn Thị H có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng). Nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0000698 ngày 16 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Kom Tum, tỉnh Kom Tum (chị Hải đã nộp đủ).

Án sơ thẩm vắng mặt chị Nguyễn Thị H và anh Hà Văn N . Chị H và anh N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tống đạt án hợp lệ.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
-Chi cục thi hành án dân sự
- Cơ quan thực hiện đăng kết hôn.
- Lưu hồ sơ vụ án.

T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬSƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quyên